

THƯ MỜI

Về việc yêu cầu báo giá mua sắm đồ vải phục vụ khối phụ - sản

Kính gửi: Quý Công ty, các Nhà cung cấp.

Căn cứ Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/06/2023;

Căn cứ Luật số 57/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quy hoạch, Luật đầu tư, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật đấu thầu;

Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của luật đấu thầu, luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, luật hải quan, luật thuế giá trị gia tăng, luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, luật đầu tư, luật đầu tư công, luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Đề xuất của các khoa trong Bệnh viện.

Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Gia Lai có nhu cầu tiếp nhận báo giá để làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu mua sắm đồ vải phục vụ khối phụ - sản với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Nhi tỉnh Gia Lai.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Phòng Tổ chức - HCQT, Số điện thoại: 0269 3797905, Email:ptchcqt.bvnhiql@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá (Bản gốc): Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Tổ chức - HCQT Bệnh viện Nhi tỉnh Gia Lai, Tổ dân phố 15, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai (Các nhà cung cấp có thể gửi trước bản scan báo giá qua địa chỉ email nêu trên).

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 14h 00 phút ngày 09 tháng 07 năm 2026 đến trước 17h00 phút ngày 23 tháng 07 năm 2026.

5. Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

6. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: 45 ngày kể từ ngày phát hành báo giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục hàng hoá yêu cầu báo giá:

TT	Nội dung	Thông số kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
1	Bộ đồ PTV, Size: L	1.Áo: a) Màu sắc: Màu xanh cỏ vệt; 2 lớp, Có dập size trên đồ b) Kiểu dáng: Áo cổ trái tim, chui đầu, ngắn tay, chiều dài áo ngang hông, phía trước có 3 túi, có khuy cài bên tên trên ngực trái. (áo rời quần rời) c) Chất liệu áo: Vải Kaki Cotton (Polyeste (70% - 80%), Visco (20% -30%)), co giãn nhẹ. Độ bền màu giặt 4-5. Mật độ vải (sợi/10cm) dọc: 450-480. Mật độ vải (sợi/10cm) ngang: 320-350 2. Quần: a) Màu sắc: Màu xanh cỏ vệt; 2 lớp, Có dập size trên đồ b) Kiểu dáng: Quần âu 2 ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau. c) Chất liệu quần: Vải Kaki Cotton (Polyeste (70% - 80%), Visco (20% -30%)), co giãn nhẹ. Độ bền màu giặt 4-5. Mật độ vải (sợi/10cm) dọc: 450-480. Mật độ vải (sợi/10cm) ngang: 320-350	Bộ	30
2	Bộ đồ PTV, Size: XL	1.Áo: a) Màu sắc: Màu xanh cỏ vệt; 2 lớp, Có dập size trên đồ b) Kiểu dáng: Áo cổ trái tim, chui đầu, ngắn tay, chiều dài áo ngang hông, phía trước có 3 túi, có khuy cài bên tên trên ngực trái. (áo rời quần rời) c) Chất liệu áo: Vải Kaki Cotton (Polyeste (70% - 80%), Visco (20% -30%)), co giãn nhẹ. Độ bền màu giặt 4-5. Mật độ vải (sợi/10cm) dọc: 450-480. Mật độ vải (sợi/10cm) ngang: 320-350 2. Quần: a) Màu sắc: Màu xanh cỏ vệt; 2 lớp, Có dập size trên đồ b) Kiểu dáng: Quần âu 2 ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau. c) Chất liệu quần: Vải Kaki Cotton (Polyeste (70% - 80%), Visco (20% -30%)), co giãn nhẹ. Độ bền màu giặt 4-5. Mật độ vải (sợi/10cm) dọc: 450-480. Mật độ vải (sợi/10cm) ngang:	Bộ	30

		320-350		
3	Combo bộ phẫu thuật thông thường	01 bộ bao gồm: - 5 áo choàng PTV - 1 sàng lỗ lớn 2.5x1.6m (2 lớp) - 5 sàng trái 1m2 (2 lớp) - 1 sàng trái bàn 2.5m (2 lớp) - 1 khăn gói 1.6x2m (2 lớp) - 5 khăn lau tay (2 lớp)	Bộ	20
4	Combo bộ phẫu thuật nội soi	01 bộ bao gồm: - 5 áo choàng PTV - 5 sàng trái lớn 2m (2 lớp) - 1 sàng trái bàn 2.5m (2 lớp) - 1 khăn gói 1.6x2m (2 lớp) - 5 khăn lau tay (2 lớp)	Bộ	05
5	Khăn lau tay	Vải kate Ford xanh lá cây, 2 lớp, có dây treo; kt: 30cm x 30cm Polyeste (60% - 70%) và Bông (30% - 40%) Mật độ vải (sợi/10cm) dọc: 240-260 Mật độ vải (sợi/10cm) ngang: 250-280 Độ bền màu giặt 4-5	Cái	250
6	Ga trải giường	Vải thun cotton màu xanh, có thun bọc vòng quanh, KT 2,4 m x 1,4 m Polyeste (100%) Mật độ vải (sợi/10cm) dọc: 230-250 Mật độ vải (sợi/10cm) ngang: 150-170 Độ bền màu giặt 4-5	Cái	435
7	Váy sản phụ	Vải Ford Cotton trắng, Polyeste (60% - 70%) và Bông (30% - 40%) Mật độ vải (sợi/10cm) dọc: 240-260 Mật độ vải (sợi/10cm) ngang: 250-280 Độ bền màu giặt 4-5	Bộ	10
8	Bộ đồ Sản Phụ	Vải Kate cotton màu xanh ngọc, quy cách theo thông tư 45/2015/TT-BYT Polyeste (70% - 80%) và Visco (20% -30%) Mật độ vải (sợi/10cm) dọc: 390-420 Mật độ vải (sợi/10cm) ngang: 300-330 Độ bền màu giặt 4-5	Bộ	200

9	Váy sản phụ	Vải Kate cotton màu xanh lam, quy cách theo thông tư 45/2015/TT-BYT Polyeste (70% - 80%) và Visco (20% -30%) Mật độ vải (sợi/10cm) dọc: 390-420 Mật độ vải (sợi/10cm) ngang: 300-330 Độ bền màu giặt 4-5	Bộ	10
---	-------------	--	----	----

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt: tại từng khoa, phòng của Bệnh viện Nhi tỉnh Gia Lai, Tổ dân phố 15, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai.

- Nhà thầu chào giá với mức giá đã bao gồm tất cả các loại thuế, các loại phí và chi phí vận chuyển, lắp đặt và các chi phí khác nếu có.

- Các nội dung khác sẽ thống nhất khi thương thảo, ký kết hợp đồng.

3. Thời gian thực hiện: trong vòng 30 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Không tạm ứng.

- Thanh toán hợp đồng trong vòng 60 ngày kể từ ngày nhà thầu cung cấp đầy đủ hồ sơ thanh toán theo quy định.

Trân trọng./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website Bệnh viện, KHTH-CNTT;
- Lưu: VT, TCHCQT.

GIÁM ĐỐC



Đặng Hữu Chiến